

Số: 2499/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2017

VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: **793**
Ngày **05** tháng **7** năm 20**17**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

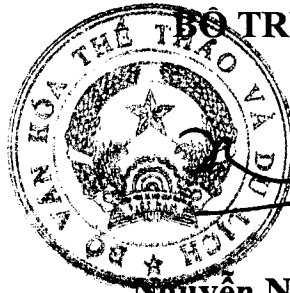
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 44/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 16/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

- Nơi nhận:**
- Như Điều 3;
 - Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
 - Các đơn vị liên quan;
 - Lưu: VT, VP (THTT), TH.120.



Nguyễn Ngọc Thiện

*ky: P.MT
- gửi email cho P.MT
- Lưu
N*



QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

(Ban hành theo Quyết định số 2499/QĐ-BVHTTDL

ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Quy chế) quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn, tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cá nhân khác có liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

b) Chánh Văn phòng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Chánh Văn phòng Bộ) là Người phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Người phát ngôn), trừ trường hợp Bộ trưởng có ủy quyền khác bằng văn bản.

c) Người được Bộ trưởng ủy quyền thực hiện phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ phối hợp cùng Người phát ngôn trả lời và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Họ và tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ hòm thư điện tử của Người phát ngôn được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trường hợp Người phát ngôn không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo Bộ trưởng ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu Tổng cục, Cục thuộc Bộ phát ngôn trong trường hợp cần cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được phụ trách.

Trường hợp Người đứng đầu Tổng cục, Cục thuộc Bộ không thể thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo Bộ trưởng ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện.

4. Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại các khoản 2 và 3 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

5. Chỉ những người thực hiện phát ngôn quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này mới được nhân danh Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Thông tin do những người này cung cấp cho báo chí là thông tin chính thức về hoạt động và quan điểm của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

6. Cán bộ, công chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin do mình phát ngôn hoặc cung cấp.

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử hoặc trang mạng xã hội chính thức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc của cơ quan quản lý trực thuộc Bộ.

3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.

4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

5. Cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí ở Trung ương, tại các buổi họp báo Chính phủ thường kỳ do Văn phòng Chính phủ hoặc địa phương tổ chức.

6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của Bộ, về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, thông qua các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin cho báo chí bằng cách cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc trang thông tin chính thức của Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ;

b) Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí;

c) Trường hợp cần thiết, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban hàng tuần do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức và tại các buổi họp báo Chính phủ thường kỳ do Văn phòng Chính phủ tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành.

2. Người phát ngôn cung cấp thông tin định kỳ (tháng, quý, năm) cho báo chí về các nội dung chủ yếu sau:

a) Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; chương trình hành động của Bộ; hoạt động chủ yếu của Lãnh đạo Bộ; kết quả, thành tích trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch;

b) Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

c) Quan điểm và ý kiến chỉ đạo, giải quyết của Lãnh đạo Bộ đối với các vấn đề quan trọng được dư luận báo chí và xã hội quan tâm;

d) Các kế hoạch, chương trình công tác; nội dung hội nghị, cuộc họp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tuyên truyền rộng rãi đến các cấp, ngành và nhân dân;

đ) Các hoạt động đối nội, đối ngoại khác của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần công bố với báo chí do Bộ trưởng quyết định.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận; thông tin về quan điểm và cách xử lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với các sự kiện, vấn đề đó;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề đã nêu tại điểm a khoản 1 Điều này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn và Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật;

d) Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi xảy ra vụ việc.

2. Sau khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất thường, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn phải báo cáo Bộ trưởng về nội dung thông tin đã phát ngôn và cung cấp.

Điều 7. Các trường hợp từ chối cung cấp thông tin cho báo chí

Các trường hợp từ chối cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí, cụ thể:

1. Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật.

2. Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

3. Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố.

5. Các trường hợp thông tin công dân không được tiếp cận theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN ĐỂ PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 8. Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin báo chí

1. Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối theo dõi, tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo Bộ trưởng về thông tin báo chí: tiếp nhận công văn, phản hồi, câu hỏi của các cơ quan báo chí; cung cấp thông tin về các cơ quan báo chí cho các đơn vị thuộc Bộ; thực hiện việc điểm báo hàng ngày để kịp thời theo dõi, tổng hợp, tham mưu Bộ trưởng các vấn đề được báo chí và dư luận xã hội quan tâm.

2. Khi nhận được thông tin cần cung cấp cho báo chí, Người phát ngôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất Bộ trưởng cách giải quyết, phương án xử lý và phát ngôn.

3. Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn chuẩn bị nội dung, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc để Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

4. Sau khi có ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Bộ, Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thống nhất nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Đối với các sự kiện, cuộc họp, hội nghị... của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức, mời các cơ quan thông tấn, báo chí đến tham dự và đưa tin thì cơ quan, đơn vị chủ trì có trách nhiệm thông báo, phối hợp với Người phát ngôn thực hiện.

6. Khi có yêu cầu của Người phát ngôn, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp xử lý và chuẩn bị nội dung thông tin báo chí đầy đủ, nghiêm túc và đúng thời hạn.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THỰC HIỆN PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Bộ trưởng trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của Bộ.

2. Trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ cho Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn theo quy định tại các điểm b và c khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

3. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan mình.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Quyền hạn của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn:

a) Được nhân danh Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế này;

b) Định kỳ hoặc đột xuất có quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp, cung cấp thông tin, chuẩn bị các nội dung có liên quan, phục vụ công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và tham gia họp báo theo quy định;

c) Có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp quy định tại Điều 7 Quy chế này;

d) Có quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Bộ cung cấp thông tin, phối hợp tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí; trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật;

đ) Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn đã phát ngôn thì Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí;

b) Báo cáo Bộ trưởng về nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin.

Điều 11. Trách nhiệm của Văn phòng Bộ trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Dự thảo nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất để Người phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế, định kỳ ba tháng/một lần báo cáo Bộ trưởng.

3. Theo dõi, tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, báo cáo, tham mưu Bộ trưởng và cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức mời, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí tại các sự kiện hoặc các cuộc họp của Bộ.

5. Tổ chức cho báo chí phỏng vấn và tiếp xúc với Lãnh đạo Bộ.

6. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung cải chính hoặc làm rõ thêm những thông tin liên quan đến nội dung báo chí nêu và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính về việc đăng tải thông tin sai sự thật về việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật về báo chí.

7. Phối hợp với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tập huấn, phổ biến, quán triệt Quy chế này tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan mình theo các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Phối hợp với Người phát ngôn, Văn phòng Bộ trong việc trả lời và cung cấp thông tin cho báo chí;

3. Cử người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của Bộ.

Điều 13. Xử lý vi phạm

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vi phạm các quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V

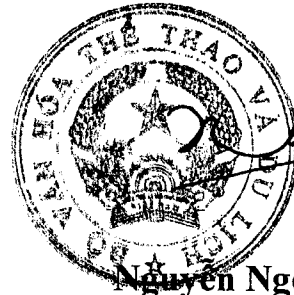
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình.

Điều 15. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 16. Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề vướng mắc phát sinh, đề xuất Lãnh đạo Bộ sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp. /

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện